TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐAN PH□ỢNG** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2018/HS -ST
Ngày 24 - 5 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐAN PHƯỢNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Duy Hưng.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Trường.
Bà Nguyễn Thị Chiều.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Dung - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đan Phương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Thúy Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đan Phượng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 26/2018/TLST - HS ngày 02 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 26/2018/QĐXXST - HS ngày 11 tháng 5 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị T** (tên gọi khác: **H**), sinh năm 1964; Nơi cư trú: Khu 7, xã Đ, huyện H, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 4/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn N và bà Lương Thị G; có chồng và 03 con, lớn nhất sinh năm 1986, nhỏ nhất sinh năm 1993; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 058 lập ngày 07/01/2018 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/01/2018, tạm tha ngày 05/02/2018; có mặt.

2. **Hoàng Thị N** (tên gọi khác: **Y**), sinh năm 1991 ; Nơi cư trú: Thôn V, xã M, huyện T, tỉnh Phú Thọ; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Mường; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn Đ và bà Đinh Thị Đ; có chồng và 02 con, lớn sinh năm 2011, nhỏ sinh ngày 24 tháng 11 năm 2016; Tiền án, tiền sự: không; Danh chỉ bản số 056 lập ngày 07/01/2018 của Công an huyện Đan Phượng; tạm giữ, tạm giữ từ ngày 05/01/2018, tạm tha ngày 14/01/2018; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Ngày 01/01/2018 Hoàng Thị N đến thuê phòng nghỉ lâu dài tại nhà nghỉ B ở khu Gò Mèo, phố Tây Sơn, thị trấn Phùng do Nguyễn Thị T quản lý, mục đích để bán dâm cho khách có nhu cầu mua dâm, ở cùng với N còn có Hà Thị P, sinh

năm 1984 và Bùi Thị Ngọc L, sinh năm 1976. Tại đây, N thỏa thuận với T, khi có khách mua dâm Thọ giới thiệu cho N, mỗi lần bán dâm cho khách nếu thu được 300.000 đồng thì đưa cho T 100.000 đồng, còn được 200.000 đồng thì đưa cho T 50.000 đồng (trong đó có cả tiền phòng). Sau đó N tạo một tài khoản mang tên "A T" đăng trên mạng Zalo về việc bán dâm qua số điện thoại 0972.754.... để khách liên hệ.

Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 04/01/2018 anh Nguyễn Hồng N gọi điện cho Nguyễn Thị T nhờ giới thiệu người để mua dâm. Sau đó T đã gọi điện cho Hoàng Thị N xuống bán dâm cho N tại phòng 103 nhà nghỉ B, khi mua bán dâm xong N gửi qua N cho Nguyễn Thị T 100.000 đồng là tiền công giới thiệu N cho N.

Đến khoảng 20 giờ cùng ngày, khi T đang ở nhà nghỉ B thì N đến nhờ giới thiệu người để N mua dâm và đưa cho T 100.000 đồng. T đồng ý và sắp xếp N vào phòng 103 của nhà nghỉ. Sau đó, T gọi điện cho Hoàng Thị N biết có khách mua dâm để N xuống. Do bị mệt nên N bảo Bùi Thị Ngọc L xuống phòng 103 bán dâm cho N.

Khi Hoàng Thị N đang ở phòng 303 nhà nghỉ B thì anh Nguyễn Thế T gọi điện vào số điện thoại của N thỏa thuận mua dâm với giá 400.000đồng/lần. N hẹn đến nhà nghỉ B, sau đó T đến thuê phòng 101 và gọi cho N. N nói với Hà Thị P "Có khách gọi em mệt, chị có đi không thì em hẹn khách đến mà đi" P đồng ý, N nói đã thỏa thuận giá và thu của khách 400.000 đồng, trả tiền nhà nghỉ 60.000 đồng, số tiền còn lại chia đôi. Khi đến nhà nghỉ T đưa cho P 370.000 đồng.

N và L vào phòng 103, T và P vào phòng 101 nhà nghỉ B để mua bán dâm thì bị Công an huyện Đan Phượng bắt quả tang. Thu giữ tại phòng 101 gồm 01 điện thoại Samsung j7 màu đồng của Hà Thị P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng của anh Nguyễn Thế T; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Hà Thị P, 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Nguyễn Thế T và số tiền 370.000 đồng. Thu giữ tại phòng 103 gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng của Bùi Thị Ngọc L và 400.000 đồng. Thu của Nguyễn Thị T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J2 prime và 100.000 đồng.

Đối với Nguyễn Hồng N và Nguyễn Thế T là người mua dâm, Bùi Thị Ngọc L và Hà Thị P là người bán dâm đều đã thành niên. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đan Phượng đã xử lý hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật.

Khi Công an vào bắt quả tang Hoàng Thị N đã xóa số vứt bỏ chiếc điện thoại dùng để liên lạc khi bán dâm qua cửa sổ phòng 303. Cơ quan điều tra đã truy tìm nhưng không thấy.

Quá trình điều tra xác định 01 điện thoại Samsung j7 màu đồng, 01 chứng minh thư của Hà Thị P; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6 màu hồng, 01 chứng minh thư của anh Nguyễn Thế T; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu hồng của Bùi Thị Ngọc L không liên quan đến vụ án. Công an huyện Đan Phượng đã trả lại cho chủ sở hữu là có căn cứ, đúng pháp luật.

Vật chứng chuyển Tòa giải quyết 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung galaxy J2 prime và 870.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 27/CT- VKS - ĐP ngày 28/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội "Chứa mại dâm" theo điểm c

khoản 2 Điều 327 của Bộ luật hình sự. Truy tố Hoàng Thị N về tội "Môi giới mại dâm" theo điểm đ khoản 2 Điều 328 của Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Nguyễn Thị T và Hoàng Thị N đủ yếu tố cấu thành tội phạm như bản cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản , khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 05 năm 03 tháng tù đến 05 năm 06 tháng tù được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam; Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hoàng Thị N từ 03 năm 03 tháng tù đến 03 năm 06 tháng tù, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam; Đề nghị xử lý vật chứng của vụ án và không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] . Về tố tụng: Vụ án Chứa mại dâm và môi giới mại dâm xảy ra trên địa phận thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, nên việc khởi tố, truy tố và xét xử được các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục ban hành, nội dung các quyết định tố tụng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Nguyễn Thị T lợi dụng việc quản lý nhà nghỉ B tại khu Gò Mèo, thị trấn Phùng, huyện Đan Phượng, nên khoảng 14 giờ ngày 04/01/2018 đã thỏa thuận và đồng ý cho Hoàng Thị N bán dâm cho Nguyễn Hồng N tại phòng 103 để thu 100.000 đồng. Đến 20 giờ cùng ngày T lại nhận 100.000 đồng đồng ý cho N mua dâm với N tại nhà nghỉ. Do bị mệt nên N đã bảo Bùi Thị Ngọc L bán dâm cho N, cùng lúc đó N đã thỏa thuận với Nguyễn Thế và giới thiệu cho Hà Thị P bán dâm cho T tại phòng 101 thì bị Công an huyện Đan Phượng bắt quả tang. Như vậy, Nguyễn Thị T hai lần cho thuê phòng của nhà nghỉ B để N, Ng, L thực hiện việc mua dâm, bán dâm. Hoàng Thị N dẫn dắt làm trung gian để N, L và T, P thực hiện việc mua dâm, bán dâm. Với hành vi nêu trên thì bị cáo Nguyễn Thị T đã phạm tội chứa mại dâm với tình tiết tăng nặng định khung "*Phạm tội 02 lần trở lên*" được quy định tại điểm c khoản 2 điều 327 của Bộ luật hình sự; Bị cáo Hoàng Thị N đã phạm tội môi giới mại với tình tiết tăng nặng định khung "*Đối với 02 người trở lên*" được quy định tại điểm đ khoản 2 điều 328 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đan Phượng truy tố các bị cáo theo tội danh và viện dẫn điều luật là hoàn toàn chính xác, đúng pháp luật.

[3]. Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, xâm phạm đến đạo đức xã hội, nếp sống văn minh, sức khỏe con người và là nguyên nhân làm lây truyền các

loại virus gây bệnh nguy hiểm, gây bất bình trong nhân dân, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bởi vậy, phải xử các bị cáo mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi mà các bị cáo đã thực hiện, cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng cải tạo, giáo dục các bị cáo thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng là bài học để răn đe, phòng ngừa tội phạm chung.

Tuy nhiên quá trình điều tra cũng như tại phiên toà Hội đồng xét xử thấy: Đối với bị cáo Nguyễn Thị T không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu, chưa có tiền án, tiền sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm một phần hình phạt. Đối với bị cáo Hoàng Thị N không có tình tiết tặng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự và có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số; Bị cáo đang nuôi con dưới 36 tháng tuổi; phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51 của Bộ luật hình sự để xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4]. Về vật chứng của vụ án: Cơ quan điều tra công an huyện Đan Phượng chuyển chi cục thi hành án dân sự huyện Đan Phượng (theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/5/2018) 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 prime màu đồng đã qua sử dụng có lắp sim số thuê bao 01689782563 của Nguyễn Thị T đây là phương tiện bị cáo dùng vào việc phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Số tiền 870.000 đồng là tiền dùng cho việc mua dâm, liên quan trong vụ án nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

[5]. Các biện pháp tư pháp: Số tiền 100.000 đồng Nguyễn Thị T có được do giới thiệu N bán dâm cho N đây là tiền thu lời bất chính nên sẽ truy thu buộc T phải nộp để sung quỹ Nhà nước.

Đối với Nguyễn Hồng N và Nguyễn Thế T (là người mua dâm), Bùi Thị Ngọc L và Hà Thị P (là người bán dâm). Cơ quan điều tra đã xử lý hành chính là có căn cứ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Về áp dụng hình phạt bổ sung: Do hai bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7]. Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 2 Điều 327; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T **05** (năm) năm tù về tội Chứa mại dâm. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 05/01/2018 đến ngày 05/02/2018).

2. Căn cứ vào điểm đ khoản 2 Điều 328; điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Hoàng Thị N **03** (ba) năm tù về tội Môi giới mại dâm. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt thi hành án, được trừ thời gian bị tạm giữ, tạm giam (từ ngày 05/01/2018 đến ngày 14/01/2018).

3. Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J2 prime màu đồng đã qua sử dụng có lắp sim số thuê bao 01689782563 .

+ Tịch thu sung quỹ Nhà nước 870.000 đồng (tám trăm bảy mươi nghìn đồng).

+ Buộc Nguyễn Thị T phải nộp 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) sung quỹ Nhà nước.

3. Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về mức thu án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Nguyễn Thị T và Hoàng Thị N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Các bị cáo;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

***Nơi nhận*:**
- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện Đan Ph- ợng;
- Công an huyện Đan Ph- ợng;
- THADS huyện Đan Ph- ợng;
- Bị cáo;
- L- u hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Duy H- ng